

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2020/HS-ST**
Ngày: 30-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN H2ỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hiến.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga; Thư ký Tòa án nhân dân H2ện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân H2ện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/HSST ngày 15/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXX-HSST ngày 16/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn C.** Tên gọi khác: Cu H1; Sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: số nhà A1C5, đường NTT, Phường 4, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Kinh doanh Karaoke; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Đoàn Văn H, sinh năm 1968, hiện ở Phường 4, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và con bà Phạm Thị Bích Th (đã chết); Anh, Chị em ruột: Không. Bị can là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Kon Sa Ngụy Th, sinh năm 1994 (sống chung như vợ chồng với C); Con: có 01 con sinh năm 2020. Hiện ở thị trấn Dran, Đơn Dương, Lâm Đồng; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự số 82/2018/HSST ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày

19 tháng 3 năm 2019 bị can chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương từ ngày 31/5/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn LBB, xã LX, Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Ngô Trung H**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 78, Tổ 62, thôn CS, xã LX, H2ện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Ông **Đoàn Văn H1**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Số A1C5 NTT, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh **Hồ Bảo H2**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: tổ dân phố Lâm Tuyên 1, thị trấn Dran, Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h00 ngày 30/5/2020, Đoàn Văn C đăng nhập vào tài khoản Facebook của mình là “Canh Canh” thì thấy trong trang mạng mua bán vật có thông tin trao đổi mua bán xe máy do Ngô Trung H ở xã LX, Đơn Dương đăng bán xe mô tô biển số 59T2-177.31, hiệu Suzuki, màu cam đen nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định đó, C giả vờ là người có nhu cầu mua xe rồi hẹn anh H cho xem xe. Đến khoảng 17 giờ ngày 30/5/2020, C thuê xe taxi của ông Phạm Tấn Sơn đi từ Đà Lạt đến tiệm sửa xe Quốc Thiện tại thôn LB, xã LX, Đơn Dương để gặp H. Tại đây, trong lúc C xem xe thì H nói “xe còn êm lắm, anh có chạy thử không”, lúc này C nói “để chạy thử xem”, C lên xe nổ máy và chạy về Đà Lạt. Một lúc sau, H gọi điện cho C hỏi đang ở đâu thì C nói là đang rút tiền để trả nhưng thực tế C đang điều khiển xe về Đà Lạt. Khi về đến Đà Lạt C đến tiệm sửa xe của anh Trần Kim Hoàng ở Phường 3, Đà Lạt. Tại đây, C tháo biển số xe bỏ vào bao rác treo trước hàng rào sắt rồi đi đến tiệm sửa xe của anh Bùi Duy Huân lấy một bộ dàn nhựa xe Suzuki màu xanh dương đem đến tiệm sửa xe của anh Hoàng để thay bộ dàn nhựa màu cam của xe mô tô vừa chiếm đoạt được. Tiếp đó, C đi về nhà lấy biển số 52Y2- 999.79 lắp vào xe rồi đưa xe đi cất giấu tại nhà bà Lê Thị Thu và đi về nhà. Đến 31/5/2020 hành vi của C bị phát hiện và bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/2020/KL/HĐĐGTS, ngày 05/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương xác định: xe mô tô biển số 59T2-177.31 trị giá 10.000.000 đồng. (Bút lục: số 160).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Ngô Trung H yêu cầu bị can C phải bồi thường 5.000.000đ giá trị thiệt hại dàn nhựa xe mà C đã thay thế, C đã tác động bố là ông Đoàn Văn H1 bồi thường số tiền này. H đã giao tiền lại cho anh Phạm Văn T, nay anh T không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 49/CT-VKSĐD ngày 15/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố Đoàn Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 35; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám – đen, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xám – đen thu giữ của Đoàn Văn C. Tịch thu tiêu hủy 01 dàn nhựa màu xanh dương đậm và biển số 52Y2-999.79.

Bị cáo C không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận khi vào mạng biết H có bán xe nên có ý định chiếm đoạt nên giả vờ hỏi mua xe, sau khi trao đổi thì C nói chạy thử xe rồi chạy luôn về Đà Lạt để chiếm đoạt xe hiệu Suzuki như cáo trạng nêu, ngày hôm sau thì bị Công an bắt giữ. Mục đích chiếm đoạt nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về xác định tư cách tố tụng: Tại phiên tòa, anh Ngô Trung H khai anh được anh Phạm Văn T nhờ bán chiếc xe Suzuki biển số 59T2- 177.31, anh H có đăng trên mạng để bán. Khi C xuống hỏi xem xe thì anh H gọi anh T chạy xe đến. C xem xe xong thì nói chạy thử xe, sau đó chạy về Đà Lạt. Lời khai của H phù hợp với lời khai của T tại Cơ quan điều tra, do đó xác định Phạm Văn T là bị hại, Ngô Trung H là người có quyền và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 13h00 ngày 30/5/2020, Đoàn Văn C đăng nhập vào tài khoản Facebook của mình thì thấy trong trang mạng mua bán vật có thông tin trao đổi mua bán xe máy do Ngô Trung H ở xã LX, Đơn Dương đăng bán xe mô tô biển số 59T2-177.31, hiệu Suzuki, màu cam đen nên C giả vờ là người có nhu cầu mua xe rồi hẹn anh H cho xem xe. Đến khoảng 17 giờ ngày 30/5/2020, C thuê xe taxi đến tiệm sửa xe Quốc Thiện tại LB, xã LX, Đơn Dương để gặp H xem xe, C lên xe nổ máy và chạy về Đà Lạt. Khi về đến Đà Lạt, C đến tiệm sửa xe của anh Trần Kim Hoàng ở Phường 3, Đà Lạt. Tại đây, C tháo biển số xe bỏ vào bao rác treo trước hàng rào sắt rồi đi đến tiệm sửa xe của anh Bùi Duy Huân lấy một bộ dàn nhựa xe Suzuki màu xanh dương đem đến tiệm sửa xe của anh Hoàng để thay bộ dàn nhựa màu cam của xe mô tô vừa chiếm đoạt được. Tiếp đó, C đi về nhà lấy biển số 52Y2- 999.79 lắp vào xe rồi đưa xe đi cất giấu tại nhà bà Lê Thị Thu và đi về nhà. Đến ngày 31/5/2020, hành vi của C bị phát hiện và bị bắt giữ cùng tang vật. Trị giá chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30 tháng 5 năm 2020, mặc dù không có tiền và không có ý định mua xe nhưng Đoàn Văn C đã dùng thủ đoạn gian dối là giả vờ người có nhu cầu mua xe để bị hại tưởng thật mà giao xe cho mình rồi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 59T2-177.31 trị giá 10.000.000 đồng của Ngô Trung H. Hành vi của Đoàn Văn C đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi. Tuy nhiên, bị cáo C đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” lại tiếp tục phạm tội, nên cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo cải tạo thành công dân tốt đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm hình phạt nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Đối với Trần Kim Hoàng, Trần Thanh Tú, Nguyễn Võ Duy Phong, Trần Thị Hiền và Lê Thị Thu, quá trình điều tra xác định những người này không có liên quan việc C lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh T.

[6] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám – đen, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xám – đen. Đây là điện thoại mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 dàn nhựa màu xanh dương đậm và biển số 52Y2-999.79 xét giá trị không lớn nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 49C1-102.98 là tài sản của bà Trần Thị Hiền không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Hiền, sau khi nhận lại tài sản bà Hiền không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với 01 xe mô tô; 01 dàn nhựa Satria gồm áo chắn gió, ốp sườn, ốp phuộc, mặt nạ, ốp đầu, 2 yếm trong, chắn bùn trước màu cam đen và 01 giấy đăng ký xe biển số 59T2-177.31 mang tên Trần Nguyễn Minh Khôi. Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh, xử lý sau là đúng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2020. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám – đen, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xám – đen thu giữ của Đoàn Văn C.

Tịch thu tiêu hủy 01 đàn nhựa màu xanh dương đậm và biển số 52Y2-999.79. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020 tại Chi cục Thi hành án H2ện Đơn Dương)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đoàn Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TANDTỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương; Sở tư pháp;
- Bị cáo; nhà tạm giữ Công an Đơn Dương;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

